

Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2021/TLST-VDS ngày 08/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lê Thị M**, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Anh **Hoàng Xuân L**, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Th, xã L, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị M và anh Hoàng Xuân L kết hôn tự nguyện, tổ chức cưới có đăng ký kết hôn 17/12/2009 tại UBND xã L, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống, do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị M, anh L đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Chị M, anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét việc thuận tình ly hôn của chị M, anh L là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Chị Lê Thị M và anh Hoàng Xuân L có 01 con chung là: cháu Hoàng Xuân B- sinh ngày 24/5/2011.

Chị M, anh L thỏa thuận giao cháu B cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm

sóc con chung không ai được cản trở. Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] **Về tài sản chung:** Không có.

[4] **Về công nợ chung:** Không có.

[5] **Về lệ phí:** Chị Lê Thị M và anh Hoàng Xuân L thỏa thuận chị M chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí, anh L được trả lại số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Hoàng Xuân L ly hôn.
- Về nuôi con chung: Giao cháu Hoàng Xuân B, sinh ngày 24/5/2011 cho anh Hoàng Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Lê Thị M cho đến khi có yêu cầu khác. Chị Lê Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị M chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp dự phí tại Biên lai thu tiền số 0025011 ngày 08/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, chị Lê Thị M còn phải nộp tiếp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trả lại anh Hoàng Xuân L số tiền 150.000 đồng đã nộp dự phí tại Biên lai thu tiền số 0025012 ngày 08/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

